

CÔNG TY CỔ PHẦN CẢNG ĐÀ NẴNG
(DANANG PORT JOINT STOCK COMPANY)

**BÁO CÁO
THƯỜNG NIÊN NĂM 2023**

ĐÀ NẴNG, NGÀY 16 THÁNG 03 NĂM 2024

MỤC LỤC

I. Thông tin chung

1. Thông tin khái quát
2. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh
3. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý
4. Định hướng phát triển
5. Các rủi ro

II. Tình hình hoạt động trong năm

1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh
2. Tổ chức và nhân sự
3. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án
4. Tình hình tài chính
5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu
6. Báo cáo tác động liên quan đến môi trường và xã hội của công ty

III. Báo cáo và đánh giá của Ban Giám đốc

1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh
2. Tình hình tài chính
3. Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý
4. Kế hoạch phát triển trong tương lai
5. Giải trình của Ban Giám đốc đối với ý kiến kiểm toán (nếu có)
6. Báo cáo đánh giá liên quan đến trách nhiệm về môi trường, xã hội của công ty

IV. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Công ty

1. Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Công ty
2. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của BGD
3. Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị

V. Quản trị công ty

1. Hội đồng quản trị
2. Ban Kiểm soát
3. Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban giám đốc và Ban kiểm soát

VI. Báo cáo tài chính

1. Ý kiến kiểm toán
2. Báo cáo tài chính được kiểm toán

Xác nhận đại diện theo pháp luật của Công ty

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN NĂM 2023

I. Thông tin chung

1. Thông tin khái quát

- Tên giao dịch : **CÔNG TY CỔ PHẦN CẢNG ĐÀ NẴNG**
- Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 0400101972 do Sở Kế hoạch và đầu tư thành phố Đà Nẵng cấp lần đầu ngày ngày 01/04/2008; đăng ký thay đổi lần thứ 9 ngày 19/07/2023.
- Vốn điều lệ tính đến 31/12/2023 là 990.000.000.000 đồng.
- Vốn đầu tư của chủ sở hữu 31/12/2023 là 1.690.582.848.423 đồng.
- Địa chỉ: Số 26 Bạch Đằng, Phường Thạch Thang, Quận Hải Châu, Thành phố Đà Nẵng, Việt Nam
- Điện thoại: 0236.38222512 - Fax: 0236.3822 565
- Mã số thuế : 0400101972
- E-mail: cangdn@danangport.com
- Website: www.danangport.com
- Mã cổ phiếu: CDN
- Quá trình hình thành và phát triển:

Ngày 19/01/1976	Cảng Đà Nẵng được Bộ Giao thông Vận tải giao Cục đường biển trực tiếp quản lý tại Quyết định số 222-QĐ/TC
Ngày 15/06/1993	Thực hiện Nghị định số 388/HĐBT ngày 20/11/1991 của Hội đồng Bộ trưởng, Bộ Giao thông Vận tải đã ra Quyết định số 1163/QĐ-TCLĐ thành lập doanh nghiệp Nhà nước Cảng Đà Nẵng trực thuộc Cục Hàng hải Việt Nam.
Ngày 08/05/1998	Thủ tướng Chính phủ đã ra Quyết định số 91/1998/QĐ-TTg chuyển Cảng Đà Nẵng làm thành viên của Tổng Công ty Hàng hải Việt Nam.
Ngày 12/10/2007	Bộ trưởng Bộ Giao thông Vận tải đã ban hành Quyết định số 3089/QĐ-BGTVT về việc chuyển Cảng Đà Nẵng – Công ty thành viên hạch toán độc lập thuộc Tổng Công ty Hàng hải Việt Nam thành Công ty TNHH Một thành viên Cảng Đà Nẵng.
Ngày 01/04/2008	Cảng Đà Nẵng hoàn thành các thủ tục chuyển đổi và đăng ký kinh doanh, chính thức hoạt động theo mô hình Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên.
Ngày	Tổng công ty hàng hải Việt Nam có quyết định số 216/QĐ-HHVN

06/05/2014	ngày 6/5/2014 của Hội đồng thành viên Tổng công ty Hàng hải Việt Nam về việc phê duyệt Phương án cổ phần hóa và chuyển Công ty TNHH MTV Cảng Đà Nẵng thành Công ty Cổ phần.
Ngày 25/07/2014	Sở Kế hoạch và đầu tư thành phố Đà Nẵng cấp giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh lần 2 chính thức chuyển đổi từ Công ty TNHH MTV Cảng Đà Nẵng thành Công ty cổ phần Cảng Đà Nẵng

2. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh

Theo Giấy Chứng nhận Đăng ký kinh doanh số 0400101972 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Đà Nẵng cấp đăng ký thay đổi lần thứ 9 ngày 19/07/2023, ngành nghề kinh doanh của Công ty bao gồm các ngành nghề chính:

- Bốc xếp hàng hóa đường bộ, cảng biển và cảng sông;
- Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường thủy;
- Đại lý tàu biển, vận tải đường biển; kinh doanh dịch vụ cảng, bến cảng;
- Hỗ trợ, lai dắt hỗ trợ tàu biển; vận chuyển, bảo quản; kiểm đếm và giao nhận;
- Dịch vụ Logistics; kinh doanh vận tải đa phương thức;
- Kho bãi và lưu giữ hàng hóa trong kho ngoại quan, kho đông lạnh, kho khác;
- Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động;
- Buôn bán nhiên liệu rắn, lỏng, khí và các sản phẩm liên quan;
- Bán lẻ hàng hóa trong các cửa hàng chuyên doanh;
- Sửa chữa máy móc, thiết bị;
- Xây dựng nhà; các công trình kỹ thuật dân dụng khác;
- Đầu tư xây dựng và kinh doanh cho thuê văn phòng, bất động sản;
- Cho thuê xe có động cơ;
- Sản xuất điện và Truyền tải, phân phối điện

Cảng Đà Nẵng là Cảng biển lớn nhất của miền Trung, và trung tâm của vùng kinh tế trọng điểm miền Trung, có thể xem đây là vị trí quan trọng, mang nhiều lợi thế cho việc phát triển kinh tế. Với những lợi thế về vị trí địa lý cùng với tiềm lực tài chính đã và dự kiến sẽ đạt được trong tương lai sẽ tạo cho Cảng Đà Nẵng một nền tảng rất cơ bản để có thể tăng cường mở rộng hợp tác với các doanh nghiệp trong nước và tăng cường liên kết, hội nhập với doanh nghiệp trong khu vực và quốc tế, đẩy nhanh hơn nữa sự phát triển dịch vụ, cảng biển, logistics trên địa bàn trong thời gian tới.

Cảng Đà Nẵng bao gồm khu cảng chính là Xí nghiệp cảng Tiên Sa và hai Công ty liên kết, Cảng sở hữu gần 1.700m cầu bến với khả năng tiếp nhận các tàu container 50.000 DWT, tàu hàng tổng hợp lên đến 70.000 DWT và tàu khách đến 170.000 GT cùng với các thiết bị xếp dỡ và kho bãi hiện đại, đảm bảo năng lực khai thác lên đến trên 12 triệu tấn/năm và hệ thống kho bãi có diện tích tổng cộng trên 20 hecta tại khu vực Cảng Tiên Sa, phần nào đáp ứng nhu cầu xếp dỡ, lưu giữ và luân chuyển hàng hóa, đặc biệt là hàng container.

Cảng Đà Nẵng nằm trên tuyến đường huyết mạch chính của nhiều tuyến giao thông quan trọng như đường Quốc lộ 1A, đường cao tốc Đà Nẵng – Quảng Ngãi, đường sắt Bắc - Nam, Quốc lộ 24, 24B có thể giao lưu kinh tế với các tỉnh trong vùng, khu vực Tây Nguyên và cả nước. Như vậy, Cảng Đà Nẵng sẽ nằm trên trung điểm của các chuỗi cung ứng hàng hóa tiêu dùng các loại bằng đường bộ và đường sắt từ nam ra bắc và ngược lại; từ các tỉnh Tây nguyên xuống. Do đó, việc phân phối hàng hóa đi các tỉnh xung quanh khu vực miền Trung và Tây nguyên là rất thuận tiện.

Cảng Đà Nẵng được quy hoạch là cảng quốc gia (cảng biển loại I), nằm trong hệ thống cảng biển Việt Nam, với lợi thế là cảng nước sâu, mở trực tiếp ra biển Đông, có thể phục vụ cho vận chuyển hàng hóa trong vùng và trung chuyển hàng hóa qua đường Xuyên Á qua các tuyến hàng hải như: Singapore - Malayxia – Philippines – Đài Loan – Hồng Kông – Trung Quốc – Hàn Quốc – Nhật bản.

3. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý

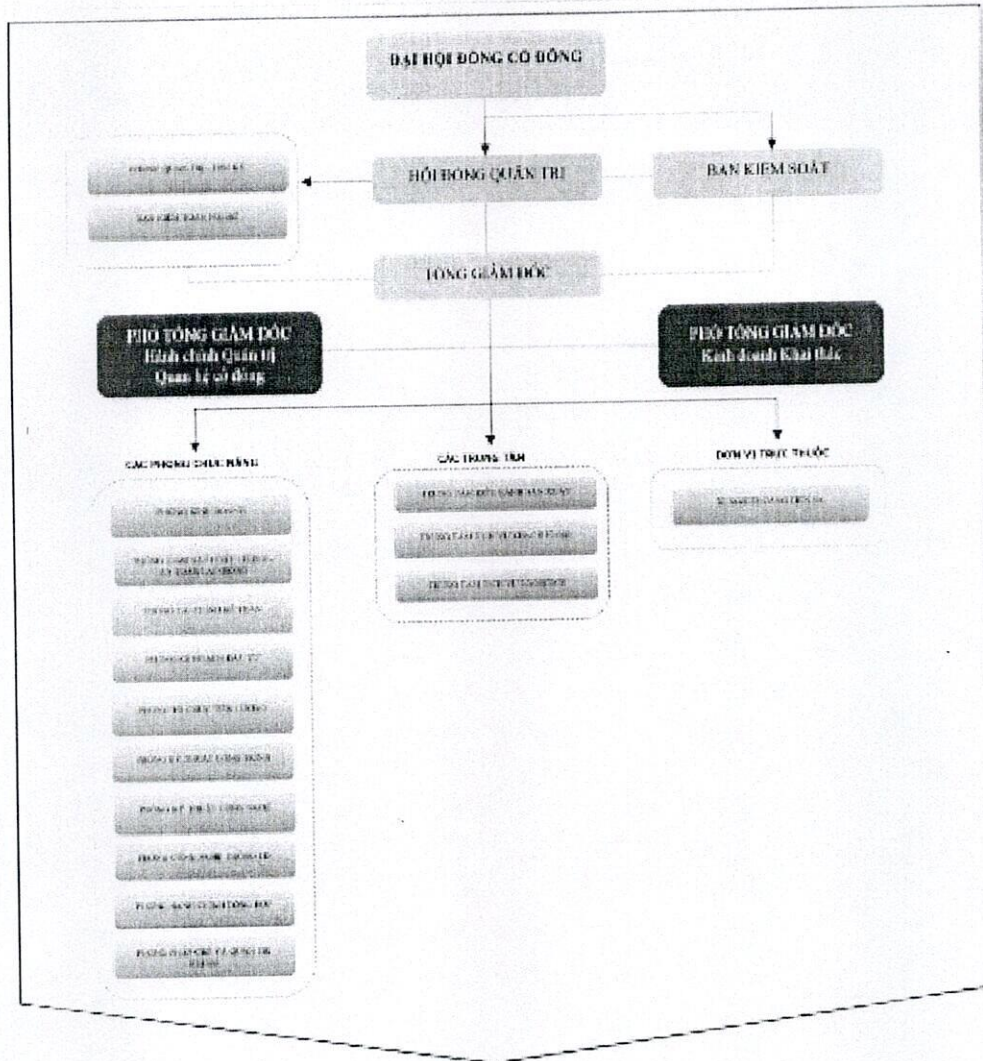
Công ty cổ phần Cảng Đà Nẵng hoạt động theo Điều lệ Công ty cổ phần Cảng Đà Nẵng do Đại hội đồng cổ đông thông qua, theo các quy định của Luật Doanh nghiệp và các quy định pháp luật có liên quan dưới sự quản trị, giám sát của Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát và sự điều hành của Ban Tổng giám đốc.

Bộ máy tổ chức của Công ty theo mô hình Công ty cổ phần như sau:

- Đại hội đồng cổ đông;
- Hội đồng quản trị;
- Ban kiểm soát;
- Tổng Giám đốc điều hành;

Hiện nay, Cảng Đà Nẵng gồm có 12 Phòng/ Ban Chức năng, 03 Trung tâm và 01 Xí nghiệp Cảng Tiên Sa. Cảng Đà Nẵng có góp vốn tại Công ty Cổ phần Tàu lai Cảng Đà Nẵng (36 % Vốn điều lệ) và Công ty Cổ phần Logistic Cảng Đà Nẵng (45,1% Vốn điều lệ). Để công tác quản lý được chuyên môn hóa, giảm được số lượng cấp trung gian và nâng cao hiệu quả thông qua quản lý trực tiếp; thời gian vừa qua, Cảng Đà Nẵng đã thành lập mới các phòng chức năng nhưng vẫn đảm bảo sự tinh gọn, linh hoạt trong bộ máy quản lý của doanh nghiệp.

SƠ ĐỒ TỔ CHỨC



* Hội đồng quản trị

Stt	Họ và tên	Chức danh
1	Nguyễn Đình Chung	Chủ tịch HĐQT, nhiệm kỳ 2019-2024
2	Trần Lê Tuấn	Thành viên HĐQT, nhiệm kỳ 2019-2024
3	Nguyễn Hoài An	Thành viên HĐQT, nhiệm kỳ 2019-2024
4	Phan Bảo Lộc	Thành viên HĐQT không điều hành, nhiệm kỳ 2019-2024
5	Wang Chih Shiang	Thành viên HĐQT, nhiệm kỳ 2019-2024
6	Bà Hoàng Ngọc Bích	Thành viên HĐQT độc lập, nhiệm kỳ 2019-2024
7	Ông Tô Minh Thúy	Thành viên HĐQT độc lập, nhiệm kỳ 2019-2024

* Ban điều hành

Stt	Họ và tên	Chức danh
-----	-----------	-----------

1	Ông Trần Lê Tuấn	Tổng Giám đốc
2	Ông Dương Đức Xuân	Phó Tổng Giám đốc Phụ trách Sản xuất
3	Ông Lê Quảng Đức	Phó Tổng Giám đốc Phụ trách Quan hệ cổ đông, Hành chính quản trị

Đại hội đồng cổ đông: Đại hội đồng cổ đông là cơ quan có thẩm quyền cao nhất của Công ty. Đại hội đồng cổ đông thường niên được tổ chức mỗi năm một (01) lần. Cảng Đà Nẵng đã tổ chức thành công Đại hội đồng cổ đông thường niên 2023 ngày 31/3/2023 và đã ban hành Nghị quyết, trong đó thông qua BCTC năm 2022 đã được kiểm toán; Báo cáo của HĐQT, BKS về tình hình hoạt động năm 2022 và phương hướng hoạt động năm 2023; Thông qua kết quả SXKD năm 2022, phân phối lợi nhuận, chi trả cổ tức năm 2022; Thù lao HĐQT, BKS năm 2022 và dự kiến năm 2023; Thông qua việc sửa đổi Điều lệ; Lựa chọn đơn vị kiểm toán BCTC năm 2023.

Hội đồng quản trị: Hội đồng quản trị là cơ quan quản lý Công ty, hoạt động kinh doanh và các công việc của Công ty phải chịu sự giám sát và chỉ đạo của Hội đồng quản trị. Hội đồng quản trị có đầy đủ quyền hạn để thực hiện tất cả các quyền nhân danh Công ty trừ những thẩm quyền thuộc về Đại hội đồng cổ đông. Số lượng thành viên Hội đồng quản trị là bảy (07) người. Nhiệm kỳ của thành viên Hội đồng quản trị không quá năm (05) năm; thành viên Hội đồng quản trị có thể bầu lại với số nhiệm kỳ không hạn chế. Tổng số thành viên Hội đồng quản trị độc lập, không tham gia điều hành phải chiếm ít nhất một phần ba (1/3) tổng số thành viên Hội đồng quản trị. Số lượng thành viên Hội đồng quản trị độc lập hiện nay là 02 Thành viên. Thành viên Hội đồng quản trị được Đại hội đồng cổ đông lựa chọn theo nguyên tắc bầu trực tiếp và bỏ phiếu kín.

Ban Kiểm soát: Ban Kiểm soát do Đại hội đồng cổ đông bầu ra, thay mặt cổ đông để kiểm tra, giám sát hoạt động kinh doanh, quản trị và điều hành của Công ty. Số lượng thành viên Ban kiểm soát của Công ty là ba (03) người. Các thành viên Ban kiểm soát không phải là người trong bộ phận kế toán, tài chính của Công ty và không phải là thành viên hay nhân viên của công ty kiểm toán độc lập đang thực hiện việc kiểm toán báo cáo tài chính của Công ty. Các thành viên Ban kiểm soát không phải là người có liên quan với các thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc và các cán bộ quản lý khác của Công ty. Ban kiểm soát phải chỉ định một (01) thành viên làm Trưởng ban.

Ban điều hành: Gồm Tổng Giám đốc và 02 (hai) Phó Tổng Giám đốc.

Tổng Giám đốc: Tổng Giám đốc là người điều hành công việc kinh doanh hàng ngày của Công ty, Tổng Giám đốc chịu sự giám sát của Hội đồng quản trị và chịu trách nhiệm trước Hội đồng quản trị và Đại hội đồng cổ đông, trước pháp luật về việc thực hiện nhiệm vụ và quyền hạn được giao và phải báo cáo các cơ quan này khi được yêu cầu. Tổng giám đốc do Hội đồng quản trị bổ nhiệm. Nhiệm kỳ của Tổng Giám đốc là năm (05) năm và có thể được tái bổ nhiệm. Việc bổ nhiệm có thể hết hiệu lực căn cứ vào các quy định tại hợp đồng lao động. Tổng giám đốc không phải là người mà pháp luật cấm giữ chức vụ này.

Các Phó Tổng Giám đốc: Giúp việc cho Tổng Giám đốc trong chỉ đạo, điều hành và thực hiện từng lĩnh vực quản lý Công ty theo phân công và ủy quyền của Tổng Giám đốc, chịu trách nhiệm trước Tổng Giám đốc và trước pháp luật về nhiệm vụ được phân công hoặc được ủy quyền.

*** Các đơn vị trực thuộc là phòng chức năng, trung tâm:**

- + Phòng Kinh doanh;
- + Phòng Giám sát chất lượng và an toàn lao động;
- + Phòng Tài chính - Kế toán;
- + Phòng Tổ chức - Tiền lương;
- + Phòng Kỹ thuật - Công nghệ;
- + Phòng Kỹ thuật - Công trình;
- + Phòng Kế hoạch đầu tư;
- + Phòng Hành chính - Tổng hợp.
- + Phòng Công nghệ Thông tin;
- + Phòng Pháp chế và Quản trị rủi ro;
- + Phòng Quản trị Thư ký;
- + Ban Kiểm toán nội bộ.
- + Trung tâm Dịch vụ khách hàng;
- + Trung tâm Dịch vụ Logistics Cảng Đà Nẵng;
- + Trung tâm Điều hành sản xuất.

*** Đơn vị phụ thuộc:**

- + Xí nghiệp Cảng Tiên Sa

*** Các doanh nghiệp mà Công ty nắm giữ dưới 50% vốn điều lệ:**

- + Công ty Cổ phần Logistics Cảng Đà Nẵng;
- + Công ty Cổ phần Tàu lai Cảng Đà Nẵng.

Cơ cấu bộ máy quản lý

+ Công ty mẹ: Tổng Công ty hàng hải Việt Nam – CTCP, địa chỉ số 01 Đào Duy Anh – Q.Đống Đa – Hà Nội. Tổng giá trị góp vốn vào Cảng Đà Nẵng là 742.500.000.000 đồng (tương ứng : 75,00%).

- + Công ty con, công ty liên doanh, liên kết của Cảng Đà Nẵng:

STT	Tên công ty	Địa chỉ	Vốn góp của Cảng Đà Nẵng		Mối quan hệ
			Giá trị (triệu đồng)	Tỷ lệ %	
1	CTCP Logistics Cảng Đà Nẵng	Số 97 Yết Kiêu, Phường Thọ Quang, Quận Sơn Trà, TP Đà Nẵng	19.907,66	45,10	Công ty liên kết
2	CTCP Tàu lai Cảng Đà Nẵng	Số 02 đường 3/2, Phường Thuận Phước, Quận Hải Châu, TP Đà Nẵng	10.182,15	36,00	Công ty liên kết

4. Định hướng phát triển.

* Mục tiêu hoạt động

Tiếp tục hoàn chỉnh mô hình tổ chức, kiện toàn, sắp xếp, tổ chức lại bộ máy quản lý theo hướng linh hoạt, hiệu quả. Đẩy mạnh quản trị điều hành trực tuyến nhằm chỉ đạo sát sao, huy động hết các nguồn lực, nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh và điều hành một cách chuyên nghiệp. Đẩy mạnh ứng dụng Công nghệ thông tin vào quản lý, điều hành, sản xuất phục vụ mục tiêu phát triển bền vững, hướng đến doanh nghiệp số hoá, tự động hoá trong việc khai thác và điều hành.

* Chiến lược phát triển trung và dài hạn

Từ năm 2024-2030 chuẩn bị, xây dựng tại Cảng Liên Chiểu xây dựng 2 bến container để chuyển một phần hàng hoá của Cảng Tiên Sa qua cảng Liên Chiểu. Sau khi cảng Liên Chiểu đi vào hoạt động thì Cảng Tiên Sa bắt đầu chuyển đổi một phần công năng vừa khai thác container và phát triển cảng du lịch.

Hoạt động dịch vụ logistics chiếm tỷ trọng ngang bằng hoạt động khai thác cảng.

Cảng Đà Nẵng sẽ là cửa ngõ giao thương của khu vực Miền Trung – Tây Nguyên, đầu mối liên kết các hoạt động giao thương quốc tế với miền Trung Việt Nam. Cảng Đà Nẵng sẽ hoạt động với vai trò như một trung tâm dịch vụ và điều phối Logistics của Miền Trung Việt Nam.

5. Các rủi ro

* Rủi ro về kinh tế

Năm 2023, tình hình thế giới, khu vực biến động rất nhanh, phức tạp, khó lường do ảnh hưởng cuộc xung đột quân sự Nga – Ukraine kéo dài, tình hình dịch bệnh tại một số quốc gia, trong đó bao gồm các nền kinh tế lớn là đối tác thương mại, đầu tư quan trọng của Việt Nam; các rủi ro vĩ mô tiếp tục gia tăng như lạm phát tăng cao kỷ lục ở nhiều quốc gia, giá dầu tăng mạnh và nguy cơ khủng hoảng an ninh năng lượng ngày càng cao. Điều này đã ảnh hưởng đến tốc độ phát triển kinh tế - xã hội cũng như sản lượng hàng hoá xuất nhập khẩu của nước ta.

* Rủi ro khác

Các rủi ro khác như thiên tai, dịch bệnh, hỏa hoạn, chiến tranh... là những rủi ro bất khả kháng. Tuy rất ít khả năng xảy ra, nhưng nếu có thì sẽ gây tác động lớn đến tình hình kinh doanh và nguy cơ thiệt hại về người và của cho Công ty, đặc biệt là công ty hoạt động trong lĩnh vực khai thác cảng biển.

II. Tình hình hoạt động trong năm

1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh

Stt	Chỉ tiêu	ĐVT	Thực hiện	Kế hoạch	Thực hiện	So sánh	
			2022	2023	2023	(6)/(4)	(6)/(5)
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(6)/(4)	(6)/(5)
1	Sản lượng (Tấn quy đổi)	Tấn	12.809.412	12.900.000	12.208.291	95,31%	94,64%
	Trong đó: container	Teus	652.769	675.000	675.254	103,44%	100,04%
2	Tổng doanh thu	Triệu đồng	1.238.288	1.250.000	1.289.765	104,16%	103,18%
a	Doanh thu kinh doanh	Triệu đồng	1.196.375	1.221.000	1.235.319	103,26%	101,17%
b	Các khoản tài chính và thu nhập khác	Triệu đồng	41.913	29.000	54.446	129,90%	187,74%
3	Lợi nhuận trước thuế	Triệu đồng	338.584	340.000	345.221	101,96%	101,54%

Về kết quả sản xuất kinh doanh năm 2023:

+ Cảng Đà Nẵng đã hoàn thành các chỉ tiêu về doanh thu và lợi nhuận do Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 giao, trong đó Doanh thu đạt 1.289,4 tỷ đồng tương đương 103,18% kế hoạch. Lợi nhuận trước thuế đạt 345,221 tỷ đồng tương đương 101,54% kế hoạch.

+ Tổng sản lượng thông qua cảng đạt 12,208 triệu tấn, hoàn thành 94,64% so với kế hoạch năm 2023, trong đó hàng container đạt 675.254 Teus hoàn thành 100,04% so với kế hoạch năm 2023.

2. Tổ chức và nhân sự

- Danh sách Ban điều hành

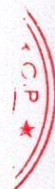
Stt	Tên	Chức vụ	Số cổ phần có quyền biểu quyết
1	Trần Lê Tuấn	Tổng Giám đốc	19.800.000 cổ phần
2	Dương Đức Xuân	Phó Tổng Giám đốc	25.182 cổ phần
3	Lê Quảng Đức	Phó Tổng Giám đốc	78.882 cổ phần

Stt	Họ và tên	Năm sinh	Chức vụ	Trình độ	Tóm tắt quá trình công tác	Tỷ lệ sở hữu/đại
-----	-----------	----------	---------	----------	----------------------------	------------------

				chuyên môn	diện cổ phần tại Cảng Đà Nẵng
1	Trần Lê Tuấn	10/01/1973	Bí thư đảng ủy, Thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc	Thạc sĩ Quản trị Kinh doanh, Cử nhân kế toán	Đại diện 20%
					<ul style="list-style-type: none"> - Tháng 10 năm 1999 đến tháng 10 năm 2000: Kế toán trưởng Trung tâm Xuất nhập khẩu công ty XNK Nông sản thực phẩm TP Đà Nẵng - Tháng 11 năm 2000 đến tháng 8 năm 2001: Nghỉ không lương chờ xin việc làm khác. Trong thời gian này bản thân nhận dạy kèm luyện thi Đại học tại nhà - Tháng 9 năm 2001 đến tháng 01 năm 2004: Kế toán trưởng Chi nhánh công ty Phát triển Kinh tế Kỹ thuật Việt Nam tại TP Đà Nẵng - Tháng 02 năm 2004 đến tháng 03 năm 2011: Trưởng ban kế toán Xí nghiệp công trình Cảng Đà Nẵng - Tháng 04 năm 2011 đến tháng 4 năm 2016: Kế toán trưởng công ty CP Xây dựng và Thương mại Cảng ĐN - Tháng 4 năm 2016 đến tháng 2 năm 2017: Trưởng ban kiểm soát Công ty cổ phần Cảng Đà Nẵng - Tháng 2 năm 2017: Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Cảng Đà Nẵng - Tháng 2 năm 2019 đến nay: Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Cảng Đà Nẵng kiêm Quyền Tổng giám đốc công ty - Tháng 3 năm 2019 đến 31/07/2020: Bí thư Đảng ủy Cảng Đà Nẵng; Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Cảng Đà Nẵng kiêm Quyền Tổng giám đốc công ty. - Ngày 01/08/2020 đến 15/3/2021: Bí thư Đảng ủy Cảng Đà Nẵng; Thành viên Hội đồng quản trị Cảng

					<p>Đà Nẵng kiêm Quyền Tổng giám đốc Cảng Đà Nẵng (Nguyên do: Theo quy định của Luật Doanh nghiệp năm 2014 từ ngày 01/08/2020: Chủ tịch HĐQT không kiêm Tổng giám đốc Công ty)</p> <p>- Ngày 16/3/2021 đến nay: Bí thư Đảng ủy Cảng Đà Nẵng; Thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc Cảng Đà Nẵng</p>	
2	Dương Đức Xuân	28/8/1964	Đảng ủy viên, Phó Tổng giám đốc phụ trách sản xuất	<p>Cử nhân Kinh tế lao động, Cử nhân Ngoại ngữ</p> <p>- 1988 – 1991: Nhân viên văn phòng Xí nghiệp xếp dỡ Tiên Sa, Cảng ĐN.</p> <p>- 1991 – 1993: Phó kho hàng Xí nghiệp xếp dỡ Tiên Sa, Cảng Đà Nẵng.</p> <p>- 1993 – 2003: Trưởng ca sản xuất Trung tâm khai thác, Cảng Đà Nẵng.</p> <p>- 2004 – 2008: Đảng ủy viên Đảng bộ bộ phận, Phó Giám đốc Xí nghiệp xếp dỡ Tiên Sa, Cảng Đà Nẵng.</p> <p>- 2008 – 2010: Đảng ủy viên Đảng bộ bộ phận, Phó Giám đốc Xí nghiệp Cảng Tiên Sa, Công ty TNHH một thành viên Cảng Đà Nẵng.</p> <p>- 2010 – 6/2004: Phó Bí thư Đảng bộ bộ phận, Phó Giám đốc Xí nghiệp Cảng Tiên Sa, Công ty TNHH một thành viên Cảng Đà Nẵng.</p> <p>- 7/2014 – 6/2015: Phó Bí thư Đảng bộ bộ phận, Phó Giám đốc Xí nghiệp Cảng Tiên Sa, Công ty cổ phần Cảng Đà Nẵng.</p> <p>- 7/2015 – 1/2016: Đảng ủy viên, Phó Giám đốc Xí nghiệp Cảng Tiên Sa, Công ty cổ phần Cảng Đà Nẵng.</p> <p>- 2/2016 – 5/2016: Đảng ủy viên, Giám đốc Xí nghiệp Cảng Tiên Sa,</p>	0,03%	

					Công ty cổ phần Cảng Đà Nẵng - 5/2016 đến nay: Đảng ủy viên, Phó Tổng giám đốc Công ty CP Cảng Đà Nẵng	
3	Lê Quảng Đức	10/8/ 1967	Phó Bí thư Đảng ủy, Thành viên HĐQT , Phó Tổng Giám đốc	Cử nhân Kế toán	<p>- 11/1991 – 10/1994: Chuyên viên phòng thuế Công nghiệp – Xây dựng, Cục thuế Quảng Nam – Đà Nẵng</p> <p>- 11/1994 – 02/1997: Chuyên viên Phòng Kế hoạch – Phát hành, Nhà xuất bản Giáo dục tại Đà Nẵng, Bí thư Đoàn TNCS Hồ Chí Minh Nhà xuất bản Giáo dục tại Đà Nẵng</p> <p>- 3/1997 – 09/2001: Kế toán trưởng Xí nghiệp in SGK Hòa Phát - Nhà xuất bản Giáo dục tại Đà Nẵng, Bí thư Đoàn TNCS Hồ Chí Minh Nhà xuất bản Giáo dục tại Đà Nẵng</p> <p>- 10/2001 – 02/2002: Kế toán trưởng, Phó Chủ tịch Công đoàn Xí nghiệp in SGK Hòa Phát - Nhà xuất bản Giáo dục tại Đà Nẵng, Bí thư Đoàn TNCS Hồ Chí Minh Nhà xuất bản Giáo dục tại Đà Nẵng.</p> <p>- 3/2002 – 10/2004: Phó Giám đốc, Chủ tịch Công đoàn Xí nghiệp in SGK Hòa Phát. Phó Bí thư chi bộ, Ủy viên HĐQT, Phó Giám đốc, Chủ tịch Công đoàn Công ty cổ phần in SGK Hòa Phát.</p> <p>- 11/2004 – 4/2006: Bí thư chi bộ, Phó phòng phụ trách phòng Tài chính Kế toán Cảng ĐN</p> <p>- 5/2006 – 12/2007: Kế toán trưởng, Ủy viên BCH Công đoàn Cảng ĐN</p> <p>- 01/2008 – 12/2013: Ủy viên Ban chấp hành Đảng ủy (Kể từ 2010), Thành viên HĐTV, Kế toán trưởng, Ủy viên Ban thường vụ Công đoàn, Công ty TNHH một thành viên Cảng Đà Nẵng.</p>	0,08%



					<p>- 01/2014 – T7/2014: Ủy viên Ban chấp hành Đảng ủy, Thành viên HĐQT, Phó Tổng Giám đốc, Ủy viên Ban thường vụ Công đoàn, Công ty TNHH một thành viên Cảng Đà Nẵng.</p> <p>- T7/2014 đến T4/2021: Thành viên HĐQT, Phó Tổng Giám đốc công ty cổ phần Cảng Đà Nẵng.</p> <p>- T4/2021 đến nay: Phó bí thư Đảng ủy Công ty; Phó Tổng Giám đốc công ty cổ phần Cảng Đà Nẵng.</p>
--	--	--	--	--	--

- Những thay đổi trong ban điều hành: Không có

- Số lượng cán bộ, nhân viên. Tóm tắt chính sách và thay đổi trong chính sách đối với người lao động.

Tổng số người lao động Cảng Đà Nẵng tính đến 31/12/2023 là 774 người.

Cảng Đà Nẵng tiếp tục kiện toàn cơ cấu tổ chức theo hướng chuyên môn hóa, đem lại hiệu quả cao trong công việc và quản trị công ty. Tăng cường một số chức năng, nhằm nâng cao hiệu suất bộ máy.

Về công tác đào tạo: Trong năm 2023, Cảng Đà Nẵng đã tổ chức 25 khóa đào tạo cho cán bộ nhân viên Cảng. Ngoài ra, Cảng Đà Nẵng cũng đã triển khai xây dựng Sổ tay văn hóa doanh nghiệp làm nội dung hỗ trợ cho công tác đào tạo văn hóa doanh nghiệp. Năm 2023, Cảng Đà Nẵng đã triển khai đến CBCNV tham gia 07 khóa đào tạo do Tổng công ty Hàng hải Việt Nam tổ chức.

3. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án

Theo Kế hoạch đầu tư 2023 được thông qua tại Nghị quyết số 06/NQ-CĐN ngày 18/01/2023 của Hội đồng quản trị, có 23 dự án, tương ứng tổng giá trị đầu tư là 342,186 tỷ đồng. Trong năm có 03 dự án phát sinh theo nội dung Nghị quyết số 58/NQ-CĐN ngày 25/05/2023 của HĐQT là i) Dự án mua sắm, lắp đặt hệ thống canh xe container tự động-eCPS; ii) Dự án đầu tư 01 xe ô tô con 7 chỗ ngồi; iii) Dự án đầu tư 01 xe tải điện với tổng giá trị đầu tư là 3,429 tỷ đồng. Kết quả thực hiện, tổng giá trị giải ngân trong năm 2023 đạt 152,394 tỷ đồng hoàn thành 44,1% so với kế hoạch. Cảng Đà Nẵng đã triển khai 23 được dự án, cụ thể: 07 Dự án đầu tư đã hoàn thành đưa vào sử dụng; 12 Dự án đầu tư đang triển khai thực hiện; 07 Dự án chưa tiến hành triển khai.

4. Các công ty con, công ty liên kết

Stt	Tên công ty	Địa chỉ	Vốn góp của Cảng Đà Nẵng		Mối quan hệ
			Giá trị (triệu đồng)	Tỷ lệ %	
1	Công ty CP Logistics Cảng Đà Nẵng	Số 97 Yết Kiêu, Phường Thọ Quang, Quận Sơn Trà, TP Đà Nẵng	19.907,66	45,10	Công ty liên kết
2	Công ty CP Tàu lai Cảng Đà Nẵng	Số 02 đường 3/2, Phường Thuận Phước, Quận Hải Châu, TP Đà Nẵng	10.182,15	36,00	Công ty liên kết

5. Tình hình tài chính

a) Tình hình tài chính năm 2023

TT	Chỉ tiêu	Tại ngày 31/12/2023	Tại ngày 01/01/2023
A	Tài sản	2.202.279.148.921	2.059.406.009.157
I	Tài sản ngắn hạn	1.031.960.299.098	893.310.769.962
II	Tài sản dài hạn	1.170.318.849.823	1.166.095.239.195
B	Nguồn vốn	2.202.279.148.921	2.059.406.009.157
I	Nợ phải trả	511.696.300.498	473.270.235.795
1	Nợ ngắn hạn	220.519.728.635	231.484.144.650
2	Nợ dài hạn	291.176.571.863	241.786.091.145
II	Vốn chủ sở hữu	1.690.582.848.423	1.586.135.773.362
1	Vốn góp của chủ sở hữu	990.000.000.000	990.000.000.000
2	Thặng dư vốn cổ phần	(215.000.000)	(215.000.000)
3	Quỹ đầu tư phát triển	376.931.738.940	266.154.187.512
4	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	323.866.109.483	330.196.585.850

b) Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Chỉ số	
			31/12/2023	01/01/2023
A	Khả năng thanh toán			
1	Khả năng thanh toán nhanh (Tài sản ngắn hạn - Hàng tồn kho)/Nợ ngắn hạn	Lần	4,58	3,76
2	Khả năng thanh toán hiện hành Tài sản ngắn hạn/Nợ ngắn hạn	Lần	4,68	3,86
B	Cơ cấu Tài sản, nguồn vốn			

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị	Chỉ số	
1	Tài sản ngắn hạn/Tổng tài sản	%	46,86	43,38
2	Tài sản dài hạn/Tổng tài sản	%	53,14	56,62
3	Tổng nợ phải trả/Tổng nguồn vốn	%	23,23	22,98
4	Vốn chủ sở hữu/Tổng nguồn vốn	%	76,77	77,02
C	Hệ số Nợ			
1	Tổng nợ phải trả/Vốn chủ sở hữu	%	30,27	29,84
2	Nợ phải thu của khách hàng/Tài sản ngắn hạn	%	11,61	14,57
D	Chỉ số hiệu quả hoạt động			
1	Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản (ROA)	%	12,50	13,20
2	Lợi nhuận sau thuế /Doanh thu thuần (ROS)	%	22,29	22,71
3	Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu (ROE)	%	16,29	17,13

(Nguồn: Báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2023)

6. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu

a. **Cổ phần:** Công ty cổ phần Cảng Đà Nẵng hiện có 99.000.000 cổ phần phổ thông đang lưu hành, trong đó có 416.900 cổ phần hạn chế chuyển nhượng theo Điều lệ của công ty

b. Cơ cấu cổ đông:

STT	TÊN CỔ ĐÔNG	ĐỊA CHỈ	LOẠI CP	SL CP SỞ HỮU	Tỷ lệ (%)
01	Tổng Công ty Hàng hải Việt Nam	Số 1, Đào Duy Anh, Đống Đa, Hà Nội	Phổ thông		75,00%
02	Wan Hai Lines(Singapore)	No. 10, Hoe Chiang Road Keppel Towers # 25-01 Singapore 089315	Phổ thông		20,29%
03	Các cổ đông nhỏ, lẻ		Phổ thông		4,71%

- Cơ cấu cổ đông:

TT	Cơ cấu cổ đông	Số lượng cổ đông	Cổ phiếu sở hữu	Số tiền	Tỷ lệ trên vốn Điều lệ (%)
1	Cổ đông trong nước	753	78.667.153	786.671.530.000	79,46%

	Cá nhân	741	2.953.543	29.535.430.000	2,98%
	Tổ chức	12	75.713.610	757.136.100.000	76,48%
2	Cổ đông ngoài nước	29	20.332.847	203.328.470.000	20,54%
	Cá nhân	19	135.500	1.355.000.000	0,14%
	Tổ chức	10	20.197.347	201.973.470.000	20,40%
	Tổng cộng	782	99.000.000	990.000.000.000	100,00%

*Theo danh sách cổ đông chốt ngày 27/02/2024 của VSD cung cấp

c. Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu: Không.

d. Giao dịch cổ phiếu quỹ: Không có giao dịch

e. Các chứng khoán khác: Không có giao dịch

7. Tác động liên quan đến môi trường và xã hội của công ty

a. Quản lý nguồn nguyên vật liệu

b. Tiêu thụ năng lượng

- Dầu diesel: 1.126.380 lít.

- Điện: Chi phí 10.115.145.963 đồng (không bao gồm VAT)

c. Tiêu thụ nước

- Nước tiêu thụ: Chi phí 817.458.175 đồng (không bao gồm VAT)

d. Tuân thủ luật pháp bảo vệ môi trường

- Trong năm vừa rồi, công ty có vi phạm do không tuân thủ các quy định về môi trường.

e. Chính sách liên quan đến người lao động

- Tổng số lao động tính đến 31/12/2023: 774 lao động.

Công tác nguồn nhân lực:

Công tác nguồn nhân lực trong năm 2023 được Công ty triển khai cụ thể qua nhiều bước, bao gồm:

1. Thống kê lao động và ngày công thực tế hàng tháng của từng Phòng/Ban/Trung Tâm, Xí nghiệp Cảng Tiên Sa, đưa ra nhận xét và định hướng ban đầu về tình hình nhân sự, bố trí lao động;

2. Tổ chức khảo sát thông qua thực hiện trao đổi với người phụ trách các Phòng/ Ban/ Trung Tâm, Xí nghiệp Cảng Tiên Sa về tình hình nhân sự, bố trí lao động, xác định thực trạng, định hướng và nhu cầu nguồn nhân lực của mỗi đơn vị;

3. Tổng hợp báo cáo về tình hình nhân sự của tất cả Phòng/ Ban/ Trung Tâm, Xí nghiệp Cảng Tiên Sa làm cơ sở cho công tác tham mưu, đề xuất các chính sách nguồn nhân lực lên Ban lãnh đạo Công ty;

4. Đưa ra các chính sách và thực hiện các chương trình, hoạt động có liên quan tới quản trị nhân lực, bảo đảm Cảng Đà Nẵng luôn có đủ nguồn nhân lực với các phẩm chất,

năng lực, kỹ năng phù hợp để thực hiện công việc có năng suất, chất lượng và hiệu quả cao, đạt được các mục tiêu chung đã đề ra của Công ty.

Công tác tuyển dụng

Công tác tuyển dụng được thực hiện kịp thời và có được chất lượng nhân sự phù hợp, đáp ứng kỹ năng vận hành thiết bị, hay năng lực ngoại ngữ để sử dụng trong công tác, có được điều đó là do Công ty đã nỗ lực trong việc tiếp tục sử dụng hệ thống ngân hàng Hồ sơ ứng viên tuyển dụng tại Cảng Đà Nẵng. Nhờ có được ngân hàng dữ liệu hồ sơ ứng viên lớn giúp cho Công ty luôn có dự bị dồi dào, nâng cao tính sẵn sàng cho công tác tuyển dụng bố trí lao động.

Công tác đào tạo

Trong năm 2023, Cảng Đà Nẵng đã tổ chức 25 khóa đào tạo cho CBCNV Cảng và tham gia 7 khóa đào tạo do VIMC tổ chức, cụ thể như sau:

STT	Nội dung đào tạo	Chương trình đào tạo	Số lượng người tham gia
A	Chương trình do Cảng Đà Nẵng tổ chức		
1	Đấu thầu qua mạng	Đào tạo chuyên môn nghiệp vụ	2
2	Đấu thầu cơ bản	Đào tạo chuyên môn nghiệp vụ	2
3	Đấu thầu nâng cao – Cập nhật mới, nâng cao kiến thức đấu thầu. Tổng hợp kinh nghiệm, kỹ năng xử lý tình huống đấu thầu và hỏi đáp các vướng mắc thực tế phát sinh tại đơn vị	Đào tạo chuyên môn nghiệp vụ	1
4	Hướng dẫn quyết toán thuế TNCN	Đào tạo chuyên môn nghiệp vụ	2
5	Chuyên sâu về thẩm định thầu	Đào tạo chuyên môn nghiệp vụ	1
6	Đấu thầu cơ bản	Đào tạo chuyên môn nghiệp vụ	1
7	Giám định container	Đào tạo chuyên môn nghiệp vụ	83
8	Incoterms, đàm phán, soạn thảo và giải quyết tranh chấp từ hợp đồng mua bán hàng hóa quốc tế	Đào tạo chuyên môn nghiệp vụ	1
9	Huấn luyện ATVSLĐ 2023	Các chứng chỉ bắt buộc hàng năm	766
10	Quản trị rủi ro trong thực hiện hợp đồng và thu hồi nợ quá hạn	Đào tạo chuyên môn nghiệp vụ	5
11	Đấu thầu qua mạng	Đào tạo chuyên môn nghiệp vụ	2

STT	Nội dung đào tạo	Chương trình đào tạo	Số lượng người tham gia
12	Đấu thầu cơ bản	Đào tạo chuyên môn nghiệp vụ	1
13	Đào tạo nhận thức và xây dựng quy trình theo ISO 450001	Đào tạo kỹ năng làm việc cho nhân viên	58
14	Đào tạo chuyên sâu an toàn thông tin năm 2023	Đào tạo chuyên môn nghiệp vụ	2
15	Hệ thống CIMS và nghĩa vụ CBTT trên thị trường Chứng khoán	Đào tạo chuyên môn nghiệp vụ	2
16	Tối ưu hóa các sai phạm về lao động, tiền lương, BHXH áp dụng năm 2023	Đào tạo chuyên môn nghiệp vụ	7
17	Giải trình các sai phạm về hóa đơn điện tử và cách xác định thuế suất thuế GTGT theo ND 44/2023/NĐ-CP	Đào tạo chuyên môn nghiệp vụ	2
18	Giảng viên nội bộ	Đào tạo kỹ năng làm việc cho nhân viên	23
19	Tập huấn Luật BVMT	Đào tạo chuyên môn nghiệp vụ	1
20	Đào tạo lại Catos 7.7	Đào tạo chuyên môn nghiệp vụ	95
21	Kỹ năng giao tiếp, ứng xử cho bảo vệ cảng	Đào tạo kỹ năng làm việc cho nhân viên	24
22	Lớp đào tạo nghiệp vụ hải quan cơ bản	Đào tạo kỹ năng làm việc cho nhân viên	8
23	Đào tạo QTRR & KSNB chuẩn COSO	Đào tạo chuyên môn nghiệp vụ	1
24	Giám đốc tài chính - CFO	Đào tạo quản trị Công ty	3
25	Sổ tay Văn hóa doanh nghiệp		
26	Đào tạo hội nhập	Đào tạo nội bộ	19
B	Chương trình do Tổng công ty hàng hải Việt Nam tổ chức		
1	Elearning quý II	Đào tạo kỹ năng làm việc cho nhân viên	172

STT	Nội dung đào tạo	Chương trình đào tạo	Số lượng người tham gia
2	Đào tạo nội bộ về nghiệp vụ truyền thông doanh nghiệp	Đào tạo kỹ năng làm việc cho nhân viên	1
3	Nghiệp vụ Tài chính, kế toán chuẩn mực quốc tế	Đào tạo chuyên môn nghiệp vụ	4
4	Elearning quý III	Đào tạo kỹ năng làm việc cho nhân viên	166
5	Kaizen và 5S theo chương trình SCORE		166
6	Đào tạo bồi dưỡng về công tác soạn thảo, quản lý văn bản hành chính	Đào tạo kỹ năng làm việc cho nhân viên	10
7	Đào tạo nội bộ về nghiệp vụ truyền thông doanh nghiệp (Chuyên đề 2)	Đào tạo kỹ năng làm việc cho nhân viên	1

Công tác đánh giá

Năm 2023, Cảng Đà Nẵng tiếp tục thực hiện giao chỉ tiêu KPI hàng tháng và đánh giá hiệu quả hoàn thành công việc đối với tất cả Phòng/ Ban/ Trung Tâm, Xí nghiệp Cảng Tiên Sa, thực hiện việc đánh giá KPI đến từng cá nhân. Việc áp dụng kết quả đánh giá theo KPI trong năm làm căn cứ để tính kết quả xếp loại hoàn thành công việc vào cuối năm đã tạo được sự khích lệ to lớn đối với các đơn vị nỗ lực hoàn thành tốt được nhiệm vụ trong năm, qua đó tạo động lực cho người lao động tiếp tục nỗ lực, phấn đấu vì mục tiêu chung.

Tổ chức bộ máy nhân sự

Việc luân chuyển, điều động giữa các Phòng/ Ban/ Trung Tâm, Xí nghiệp Cảng Tiên Sa được thực hiện thường xuyên nhằm điều tiết nguồn nhân lực giữa các bộ phận, đáp ứng nhu cầu sản xuất kinh doanh, phù hợp với nguyện vọng người lao động hoặc theo yêu cầu từ Ban Tổng Giám đốc.

Trách nhiệm liên quan đến cộng đồng địa phương

Công ty tham gia tích cực vào các hoạt động hỗ trợ cộng đồng, anh sinh xã hội tại địa phương như ủng hộ các Quỹ Trẻ mồ côi, nghèo bệnh tật, học sinh sinh viên nghèo, Vì người nghèo, hội người mù, người nghèo, hội chữ Thập đỏ, ủng hộ mua sổ BHXH, mua thẻ BHYT cho người nghèo trên địa bàn thành phố... Ủng hộ thiên tai, lũ lụt, quỹ phòng chống thiên tai.

Thành tích đạt được trong năm 2023 và các năm về trước

Bên cạnh việc Cảng Đà Nẵng vinh dự được Chủ tịch nước trao tặng huân chương lao động hạng nhất giai đoạn 2016-2020, Thủ tướng Chính phủ trao Cờ thi đua yêu nước ngành hàng hải Việt Nam giai đoạn 2016-2020 nhiệm kỳ 2016-2020.

Trong năm qua, Cảng Đà Nẵng có năm thứ 7 liên tiếp đạt giải thưởng Doanh nghiệp bền vững trong lĩnh vực thương mại - dịch vụ và sản xuất. Đặc biệt năm 2023, Cảng Đà Nẵng vào Top 10 doanh nghiệp bền vững của Việt Nam do Phòng thương mại công nghiệp Việt Nam VCCI bình chọn; Năm thứ 6 liên tiếp được vinh danh Doanh nghiệp vì người lao động do Bộ Lao động Thương binh Xã hội bình chọn; Cảng Đà Nẵng đạt giải Nhất tại Hội thi sáng tạo kỹ thuật thành phố Đà Nẵng lần thứ 16 (2020-2021) và đạt giải Ba tại Giải thưởng Sáng tạo Khoa học và Công nghệ Việt Nam năm 2021 với Phần mềm Cảng điện tử ePORT và công container thông minh smartgate. Cảng Đà Nẵng đạt giải thưởng Nhân hiệu nổi tiếng - Nhân hiệu Cạnh tranh Việt Nam năm 2022; Song hành cùng với hoạt động sản xuất kinh doanh, Công ty luôn thực hiện trách nhiệm doanh nghiệp với cộng đồng và tích cực tham gia đóng góp các chương trình an sinh xã hội, ủng hộ cho hoạt động mang tính cộng đồng của nhà nước và TP Đà Nẵng.

III. Báo cáo đánh giá của Ban Giám đốc

1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh

Về kết quả sản xuất kinh doanh năm 2023:

+ Cảng Đà Nẵng đã hoàn thành các chỉ tiêu về doanh thu và lợi nhuận do Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 giao, trong đó Doanh thu đạt 1.289,4 tỷ đồng tương đương 103,18% kế hoạch. Lợi nhuận trước thuế đạt 345,221 tỷ đồng tương đương 101,54% kế hoạch.

+ Tổng sản lượng thông qua cảng đạt 12,208 triệu tấn, hoàn thành 94,64% so với kế hoạch năm 2023, trong đó hàng container đạt 675.254 Teus hoàn thành 100,04% so với kế hoạch năm 2023.

2. Tình hình tài chính

a. Tình hình tài sản

Tài sản hữu hình:

DVT: Triệu VND

Khoản mục	Nhà cửa, vật kiến trúc	Máy móc thiết bị	Phương tiện vận tải	Dụng cụ quản lý	Tổng cộng
Nguyên giá					
Số dư đầu năm	1.171.141	1.008.594	123.176	20.420	2.323.331
Mua sắm	42.729	22.454	3.158	1.471	69.813
Giảm do thanh lý, nhượng bán	(159)	(11.791)	(4.588)	-	(16.538)

Số dư cuối năm	1.213.711	1.019.258	121.746	21.891	2.376.606
Hao mòn lũy kế					
Số dư đầu năm	672.332	654.017	62.572	9.676	1.398.597
Khấu hao trong năm	37.400	60.266	17.215	4.110	118.990
Giảm do thanh lý, nhượng bán	(46)	(11.791)	(4.588)	-	-16.425
Số dư cuối năm	709.685	702.492	75.198	13.786	1.501.161
Giá trị còn lại					
Số dư đầu năm	498.809	354.577	60.604	10.744	924.734
Số dư cuối năm	504.026	316.765	46.548	8.105	875.444

Tài sản vô hình

ĐVT: triệu VND

Khoản mục	Quyền sử dụng đất	Phần mềm máy tính	Tổng cộng
Nguyên giá			
Số dư đầu năm	103.081	13.982	117.063
Mua trong năm	-	6.234	6.234
Số dư cuối năm	103.081	20.216	123.297
Hao mòn lũy kế			
Số dư đầu năm	3.388	7.204	10.592
Khấu hao trong năm	283	3.049	3.333
Số dư cuối năm	3.672	10.253	13.925
Giá trị còn lại			
Số dư đầu năm	99.693	6.778	106.471
Số dư cuối năm	99.409	9.963	109.372

b. Tình hình nợ phải trả

Phải trả người bán ngắn hạn:

ĐVT: VND

	01/01/2023	31/12/2023
Công ty CP Logistics Cảng Đà Nẵng	7.261.800.166	6.596.497.031

Công ty CP Tàu Lai Cảng Đà Nẵng	9.581.359.027	11.286.944.555
Công ty CP Xây dựng và Thương mại Cảng Đà Nẵng	2.111.543.475	2.389.482.536
Công ty TNHH Navaco	2.502.061.676	2.939.135.642
Công ty CP Unico Vina	25.974.106.810	-
Công ty TNHH MTV Trang Huyền Nguyễn	4.209.000.000	1.800.920.000
Công ty CP Tỉnh Phước	2.721.578.034	-
Công ty TNHH Minh Hằng	4.359.858.000	-
Công ty CP Tư vấn và Xây dựng Phú Xuân	-	5.369.417.361
Công ty CP Xây dựng Công trình Thủy Hà Nội	-	5.669.819.304
Công ty CP Samco Vina	258.055.200	2.530.429.200
Phải trả nhà cung cấp khác	19.991.726.190	11.164.756.837
Cộng	78.971.088.578	49.747.402.466

Phải trả, phải nộp ngân sách nhà nước:

ĐVT: VND

	Số dư đầu năm	Số phải nộp trong năm	Số đã nộp trong năm	Số dư cuối năm
Thuế TNDN	31.691.789.555	69.445.921.031	65.053.378.551	36.084.332.035
Thuế TNCN	448.576.865	16.507.229.936	16.686.731.071	269.075.730
Thuế nhà đất, tiền thuê đất	1.105.093.548	16.772.916.031	16.230.834.416	1.647.175.163
Các loại thuế khác	-	4.000.000	4.000.000	-
Cộng	33.245.459.968	102.730.066.998	97.974.944.038	38.000.582.928

Phải trả ngắn hạn khác:

ĐVT: VND

	01/01/2023	31/12/2023
Kinh phí công đoàn	847.447.896	151.186.436
Cổ tức phải trả	277.082	277.082
Phải trả khác	1.669.840.357	1.586.373.438

Cộng	2.517.565.335	1.737.836.956
-------------	----------------------	----------------------

Các khoản vay:

DVT: VND

	01/01/2023	31/12/2023
Vay ngắn hạn	26.592.845.045	36.751.500.000
Ngân hàng Phát triển Việt Nam - CN Đà Nẵng	10.592.845.045	-
Quỹ Đầu tư Phát triển - TP Đà Nẵng	16.000.000.000	33.959.500.000
Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam - CN Đà Nẵng	-	2.792.000.000
Vay dài hạn	241.786.091.145	291.176.571.863
Quỹ Đầu tư Phát triển - TP Đà Nẵng	241.786.091.145	276.165.659.739
Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam - CN Đà Nẵng	-	15.010.912.124
Cộng	268.378.936.190	327.928.071.863

3. Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý

a. Về cơ cấu tổ chức

Trong năm 2023, Cảng Đà Nẵng tiếp tục kiện toàn cơ cấu tổ chức theo hướng chuyên môn hóa, đem lại hiệu quả cao trong công việc và quản trị công ty, bao gồm:

- Thực hiện Quyết định số 28/QĐ-CDN ngày 24/3/2023 của Hội đồng quản trị về việc thành lập Trung tâm Điều hành sản xuất và chuyển đổi Phòng Khai thác thành Phòng Giám sát chất lượng và An toàn lao động.

- Thực hiện điều chuyển 36 vị trí từ các Tổ Trực Ban, Tổ Lập kế hoạch, Tổ Chỉ đạo tàu thuộc Kho Container, và Phòng Khai thác (cũ) sang Trung Tâm điều hành sản xuất.

- Thực hiện điều chuyển 04 vị trí từ Phòng Khai thác (cũ) sang Phòng Giám sát chất lượng và An toàn lao động.

- Thực hiện điều chuyển vị trí của 57 lao động sang các vị trí khác nhau do nhu cầu công việc, trong đó có 35 lao động khối phục vụ, 22 lao động khối trực tiếp.

b. Công tác chuyển đổi số

Năm 2023 cảng Đà Nẵng tiếp tục lấy chuyển đổi số làm trọng tâm, trong đó tập trung đầu tư đồng bộ cơ sở hạ tầng, thực hiện mạnh mẽ chuyển đổi số, nâng cao chất lượng dịch vụ phục vụ khách hàng. Công tác chuyển đổi số đã triển khai mạnh mẽ ở Cảng Đà Nẵng với những kết quả như sau:

- Vận hành ổn định hệ thống cảng điện tử ePort (Electronic Port) với các chỉ tiêu đạt được:

Stt	Hạng mục	ĐVT	Số lượng	Tỷ lệ
1	Hãng tàu sử dụng lệnh giao hàng điện tử (eDO)	%	36/36	100%
2	Công ty giao nhận forwarder/logistics	Công ty	760	100%
3	Công ty Vận tải container	Công ty	374	100%
4	Số lượng khách hàng dùng ứng dụng điện thoại (APP) để giao nhận hàng hóa, điều lệnh cho lái xe	%	374	100%
5	Số lượng khách hàng thanh toán trực tuyến (không dùng tiền mặt) qua Ví Momo và cổng Napas	%	374	100%
6	Số lượng khách hàng thanh lý Hải quan điện tử trên ePORT	%	374	100%
7	Số lượng lái xe của công ty vận tải sử dụng APP để giao nhận container	%	374	100%

- Triển khai phần mềm Cảng điện tử ePORT dành cho hàng lẻ kho CFS: cung cấp các dịch vụ trực tuyến (online) của cảng cho khách hàng và chuyển đổi dịch vụ Cảng từ trực tiếp sang trực tuyến, giúp khách hàng tiết kiệm chi phí, tăng cường kế thừa và đồng bộ dữ liệu giữa các bộ phận.

- Lắp đặt thiết bị nhận thông tin eTractor trên tất cả các xe đầu kéo từ tháng 6/2023 để nhận tín hiệu trong dây chuyền khai thác tàu container, nhằm đảm bảo an toàn giao thông và tiết kiệm chi phí đầu tư thiết bị.

- Triển khai hệ thống canh xe tự động eCPS (Chassis Position System), góp phần tăng năng suất khai thác tàu và đảm bảo an toàn lao động cho công nhân. Cảng Đà Nẵng lắp thử nghiệm trên QCC5 từ tháng 7/2023 và lắp đặt toàn bộ tất cả cầu QCC và vận hành chính thức tháng 12/2023 để phát huy hiệu quả trong khai thác.

- Triển khai hệ thống giám sát an toàn thông tin vSOC: Phát hiện sớm các mối đe dọa an ninh mạng, phản ứng nhanh chóng và hiệu quả, tiết kiệm chi phí và tài nguyên.

c. Công tác rà soát, ban hành văn bản quy phạm nội bộ

Trong năm 2023, Hội đồng quản trị và Ban điều hành đã ban hành các quy chế, quy định nội bộ theo thẩm quyền, cụ thể đã ban hành mới 04 quy trình, ban hành lại 07 văn bản quy định nội bộ và thực hiện ban hành mới theo chuẩn SOP tổng cộng 15 quy trình nhằm phục vụ cho việc sản xuất kinh doanh của công ty.

d. Công tác chăm lo đời sống cho người lao động

Ngoài các chính sách dành cho Người lao động trong công ty theo Luật định, công ty còn gia tăng thêm quyền lợi dành cho Người lao động đang làm việc tại công ty: mua bảo hiểm sức khỏe nâng cao, cấp phát suất ăn giữa ca dành cho công nhân làm việc trực tiếp

tại hiện trường sản xuất, tổ chức các đợt tham quan, nghỉ dưỡng cho người lao động; hỗ trợ người lao động chi phí tiêu dùng (bằng thẻ mua sắm) trong thời gian dịch bệnh; đảm bảo trang thiết bị bảo hộ lao động cho Người lao động tại các bộ phận trong Công ty.

4. Kế hoạch phát triển trong tương lai

Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2024

Stt	Chỉ tiêu	Đơn vị	Thực hiện năm 2023	Kế hoạch 2024	So sánh KH/TH
1	Sản lượng (Tấn quy đổi)	Tấn	12.208.291	13.060.000	106,98%
	- Trong đó: container	Teus	675.254	700.000	103,66%
2	Tổng doanh thu	Triệu đồng	1.289.765	1.380.000	107%
a	Doanh thu kinh doanh	Triệu đồng	1.235.319	1.345.700	108,94%
b	Các khoản tài chính và thu nhập khác	Triệu đồng	54.446	34.300	63%
3	Lợi nhuận trước thuế	Triệu đồng	345.221	365.000	105,73%
4	Tỷ lệ chia cổ tức	%/vốn điều lệ	14%	8%	57,14%

5. Giải trình của Ban giám đốc với ý kiến kiểm toán (nếu có): Không

IV. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Công ty

1. Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Công ty

Năm 2023, Cảng Đà Nẵng đã phải đối mặt với nhiều khó khăn nhưng bằng sự định hướng đúng đắn, phương án kinh doanh hiệu quả, công tác dự báo tốt, sự vào cuộc quyết liệt, tâm huyết của Ban lãnh đạo Cảng Đà Nẵng cùng với sự quyết tâm, đồng lòng của toàn thể CBCNV đã hoàn thành các chỉ tiêu ĐHCĐ thường niên hằng năm giao, tạo nền tảng cho sự phát triển ổn định, bền vững của Công ty.

2. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban Giám đốc Công ty

Trong năm 2023, Hội đồng quản trị đã thực hiện giám sát công tác quản lý, điều hành của Ban Tổng Giám đốc và các cán bộ quản lý của công ty thông qua việc tổ chức triển khai thực hiện phương hướng, kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2023. Công tác giám sát Ban điều hành được thực hiện thường xuyên, kịp thời nhằm tháo gỡ những khó khăn trong hoạt động sản xuất kinh doanh.

Ban điều hành đã hoàn thành tốt vai trò điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh theo đúng các mục tiêu, định hướng, chỉ đạo của Hội đồng quản trị, các quy định, quy chế nội bộ, Điều lệ Công ty và các quy định của pháp luật hiện hành. Một số hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Giám đốc đã được thực hiện trong năm 2023:

- Giám sát việc triển khai thực hiện các chỉ tiêu, kế hoạch năm 2023, nghị quyết, quyết định của Đại hội đồng cổ đông năm 2023 và Hội đồng quản trị. Giám sát, đôn đốc

hoạt động quản lý, điều hành công việc kinh doanh của Tổng giám đốc nhằm hoàn thành kế hoạch, mục tiêu sản xuất kinh doanh được giao.

- Hội đồng quản trị đã giải quyết kịp thời Tờ trình xin ý kiến của Tổng giám đốc, tổ chức giám sát việc triển khai thực hiện các dự án đảm bảo tính khả thi, chất lượng, hiệu quả và tiến độ của dự án để đáp ứng kịp thời cho hoạt động khai thác Cảng, phù hợp với định hướng phát triển của Cảng Đà Nẵng.

- Đại diện Thành viên Hội đồng quản trị thường xuyên tham dự các cuộc họp giao ban tháng, tuần, qua đó nắm rõ tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty, từ đó đưa ra các định hướng, chỉ đạo sát với thực tiễn, quyết liệt trong các mặt công tác.

- Giám sát công tác tài chính, quản trị rủi ro, lao động tiền lương và một số hoạt động giám sát khác. Giám sát thực hiện nghiêm túc chế độ Báo cáo tài chính định kỳ và công bố thông tin với mục tiêu đảm bảo tính minh bạch, kịp thời, đúng quy định.

3. Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị

a. Các chỉ tiêu sản xuất kinh doanh 2024

Stt	Chỉ tiêu	Đơn vị	Thực hiện năm 2023	Kế hoạch 2024	So sánh KH/TH
1	Sản lượng (Tấn quy đổi)	Tấn	12.208.291	13.060.000	106,98%
	- Trong đó: container	Teus	675.254	700.000	103,66%
2	Tổng doanh thu	Triệu đồng	1.289.765	1.380.000	107%
a	Doanh thu kinh doanh	Triệu đồng	1.235.319	1.345.700	108,94%
b	Các khoản tài chính và thu nhập khác	Triệu đồng	54.446	34.300	63%
3	Lợi nhuận trước thuế	Triệu đồng	345.221	365.000	105,73%
4	Tỷ lệ chia cổ tức	%/vốn điều lệ	14%	8%	57,14%

b. Kế hoạch đầu tư phát triển

Trong năm 2024, Cảng Đà Nẵng dự kiến triển khai 27 dự án. Trong đó, có 9 dự án chuyển tiếp từ năm 2023 sáng với giá trị giải ngân là 478,893 tỷ đồng; 18 dự án triển khai mới trong năm 2024 với tổng giá trị giải ngân là 47,845 tỷ đồng.

c. Phương hướng hoạt động năm 2024

Năm 2024 dự báo tiếp tục là một năm khó khăn, thách thức và tiềm ẩn nhiều rủi ro do ảnh hưởng của lạm phát, Chiến tranh Nga – Ukraina, thị trường tiêu thụ siết chặt chi tiêu và giảm đáng kể trong thời gian đến,... Bên cạnh đó là sự vươn lên mạnh mẽ của các cảng biển cạnh tranh trong khu vực. Nhằm chủ động chuẩn bị đầy đủ các nguồn lực để đạt được chỉ tiêu được giao trong năm 2024, HĐQT đã xây dựng kế hoạch hoạt động tập trung một số nhiệm vụ sau:

(1) Về công tác sản xuất kinh doanh: Căn cứ Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024, HĐQT chỉ đạo, quản trị hoạt động của công ty ổn định, hoàn thành các chỉ tiêu sản xuất kinh doanh năm 2024.

(2) Về công tác tài chính: Đảm bảo tình hình tài chính Công ty an toàn, hiệu quả, tối ưu lợi nhuận trong hoạt động sản xuất kinh doanh. Hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch năm 2024 được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 giao; Xây dựng kế hoạch vốn cho công tác đầu tư phát triển trong giai đoạn sắp đến, đặc biệt là nguồn vốn thực hiện Dự án đầu tư Cảng Liên Chiểu; Tiếp tục thực hiện quản lý chi phí hiệu quả.

(3) Công tác thị trường – khách hàng: Chỉ đạo Ban điều hành thực thi các giải pháp theo phương châm “Lấy khách hàng làm trung tâm” và “Mang dịch vụ đến tận nơi phục vụ khách hàng”.

(4) Về công tác quản trị: Tập trung chỉ đạo tiếp tục nâng cao năng suất lao động và hiệu quả khai thác. Đẩy mạnh phân cấp, phân quyền, hoàn thiện hệ thống quản trị bảo đảm thống nhất, đồng bộ, khả thi, phù hợp, tiệm cận với tiêu chuẩn quốc tế. Tiếp tục hoàn thiện, chuẩn hóa và áp dụng các quy trình chuẩn SOP trong quản trị, điều hành và khai thác; hoàn thiện bộ máy tinh gọn, nâng cao năng lực và tính hiệu quả trong công tác quản trị nguồn nhân lực; Tăng cường công tác kiểm tra, kiểm toán nội bộ.

(5) Về công nghệ thông tin: Tiếp tục đẩy mạnh chuyển đổi số, số hóa, ứng dụng mạnh mẽ công nghệ thông tin trong quản lý, điều hành, khai thác. Xây dựng lộ trình, kế hoạch và giải pháp để phát triển hệ thống cảng biển xanh, hiện đại đảm bảo đáp ứng với các quy định, tiêu chuẩn, hướng đến mục tiêu tăng trưởng và phát triển bền vững.

(6) Về văn bản quy phạm nội bộ: tiếp tục rà soát, bổ sung, hoàn thiện hệ thống quy chế, quy định nội bộ nhằm đảm bảo theo quy định của pháp luật hiện hành, cải tiến quy trình phù hợp với thực tiễn hoạt động của Công ty và xu hướng phát triển.

(7) Xây dựng giải pháp ứng phó rủi ro để kiểm soát, giảm thiểu rủi ro trong hoạt động của Công ty.

(8) Quan tâm, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp tối đa cho cổ đông, đảm bảo hài hòa lợi ích giữa cổ đông và người lao động.

V. Quản trị công ty

1. Hội đồng quản trị

a. Thành viên và cơ cấu của Hội đồng quản trị:

Hội đồng quản trị gồm: 07 thành viên

Stt	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Tỷ lệ vốn góp/ đại diện sở hữu	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên HĐQT/ HĐQT độc lập	
				Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm

1	Ông Nguyễn Đình Chung	Chủ tịch HĐQT	23%	Ngày 19/4/2021, nhiệm kỳ 2019-2023	
2	Ông Trần Lê Tuấn	Thành viên HĐQT	20%	Ngày 12/4/2017, nhiệm kỳ 2017-2022	
3	Ông Phan Bảo Lộc	Không làm Người phụ trách điều hành hoạt động của HĐQT	16%	Ngày 19/6/2019, nhiệm kỳ 2019-2023	19/4/2021
		Thành viên HĐQT		Ngày 19/6/2019, nhiệm kỳ 2019-2023	
4	Ông Nguyễn Hoài An	Thành viên HĐQT	16%	Ngày 19/4/2022, nhiệm kỳ 2019-2023	
5	Ông Wang Chih Shiang	Thành viên HĐQT	20,29%	Ngày 31/03/2023, nhiệm kỳ 2019-2023	
6	Ông Tô Minh Thúy	Thành viên HĐQT độc lập	0%	Ngày 19/4/2021, nhiệm kỳ 2019-2023	
7	Bà Hoàng Ngọc Bích	Thành viên HĐQT độc lập	0%	Ngày 19/4/2021, nhiệm kỳ 2019-2023	

b) Các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị:

Tháng 03/2022, Hội đồng quản trị công ty thành lập Ban Kiểm toán nội bộ

c) Hoạt động của Hội đồng quản trị:

Với vai trò là cơ quan quản lý cao nhất, đại diện cho quyền lợi của các cổ đông, HĐQT với 07 thành viên đương nhiệm, từng thành viên HĐQT và Thành viên HĐQT độc lập đã thực hiện đầy đủ các chức năng quản trị hoạt động Công ty theo đúng phạm vi quyền hạn và nhiệm vụ của Hội đồng quản trị quy định tại Điều lệ Công ty. Thành viên HĐQT tham dự đầy đủ và biểu quyết tại các cuộc họp HĐQT, trong năm 2023 đã tổ chức 04 phiên họp thường kỳ và 01 phiên họp qua điện thoại với sự tham dự của Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát, Ban điều hành. Tổ chức lấy ý kiến các thành viên HĐQT bằng

văn bản để xem xét, giải quyết các vấn đề thuộc thẩm quyền của Hội đồng quản trị. Trong năm 2023 đã ban hành tổng cộng 61 nghị quyết và quyết định.

Phối hợp tốt với Ban Kiểm soát tiếp tục duy trì tính an toàn và đảm bảo hoạt động của doanh nghiệp theo đúng quy định pháp luật và Điều lệ Công ty. Tất cả các nội dung lấy ý kiến của Hội đồng quản trị đều được gửi đầy đủ đến các thành viên Ban Kiểm soát cùng một lần và cùng một phương thức gửi.

Một số nhiệm vụ trong tâm đã thực hiện như sau:

- Lãnh đạo Cảng Đà Nẵng hoàn thành kế hoạch sản xuất kinh doanh đã được ĐHĐCĐ năm 2023 giao, tình hình tài chính lành mạnh, bảo toàn và phát triển vốn;

- Kết quả thực hiện Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2023:

❖ Về việc thông qua việc phân phối lợi nhuận và chi cổ tức năm 2023:

+ Trích lập các quỹ từ lợi nhuận sau thuế chưa phân phối: hoàn thành cuối tháng 4/2023;

+ Chi trả cổ tức năm 2023: đã chi trả và hoàn thành trong tháng 07/2023.

❖ Về việc chi trả thù lao Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát năm 2023:

+ Tổng số thù lao đã trả cho các thành viên HĐQT, BKS trong năm 2023 là 1.392.000.000 đồng (Bằng chữ: Một tỷ ba trăm chín mươi hai triệu đồng). Khoản thù lao này thực hiện đúng theo Điều 5.2 Nghị quyết Đại hội cổ đông thường niên năm 2023 số 43/NQ-ĐHĐCĐ ngày 31/3/2023 của Công ty cổ phần Cảng Đà Nẵng.

❖ Về Thu nhập của Người quản lý chuyên trách

+ Thu nhập của Thành viên HĐQT chuyên trách, BKS chuyên trách năm 2023: 1,747 tỷ đồng.

+ Thu nhập của Tổng Giám đốc năm 2023: 1,550 tỷ đồng

❖ Về việc thực hiện điều chỉnh nội dung đăng kí kinh doanh của Công ty Cổ phần Cảng Đà Nẵng trong đó bổ sung thêm ngành nghề Sản xuất điện và Truyền tải và phân phối điện: đã hoàn thành. Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp sau sửa đổi đã được cấp lại vào ngày 19/07/2023.

❖ Về việc bổ sung nội dung 02 người đại diện theo pháp luật trong Giấy chứng nhận đăng kí doanh nghiệp: đã hoàn thành, Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp sau sửa đổi đã được cấp lại vào ngày 19/07/2023.

❖ Về việc lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2023: Thực hiện uỷ quyền của ĐHĐCĐ về việc giao HĐQT Công ty chọn đơn vị kiểm toán năm 2023, HĐQT đã quyết định chọn Công ty TNHH Hãng kiểm toán AASC là đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2023 cho Công ty cổ phần Cảng Đà Nẵng.

- Quyết định, chỉ đạo giám sát chặt chẽ công tác đầu tư, công tác cán bộ; sử dụng lao động hàng năm thuộc thẩm quyền của HĐQT. Năm 2023, thực hiện chấp thuận bổ

nhiệm và bổ nhiệm lại cấp Trưởng và phó đơn vị hết nhiệm kỳ. Thực hiện nhiệm vụ sắp xếp bộ máy các phòng ban theo hướng chuyên môn hóa, nâng cao năng lực làm việc của cá nhân và các phòng ban.

- Giám sát hoạt động quản lý của Ban điều hành nhằm hoàn thành kế hoạch, mục tiêu sản xuất kinh doanh được giao, góp phần vào sự phát triển bền vững của Cảng Đà Nẵng.

- Chấp thuận việc Cảng Đà Nẵng ký các hợp đồng với những công ty được quy định tại khoản 1 Điều 162 Luật Doanh nghiệp với giá trị nhỏ hơn 20% tổng giá trị tài sản của Cảng Đà Nẵng được ghi trong Báo cáo tài chính gần nhất đã được kiểm toán;

- Chỉ đạo, tăng cường công tác kiểm tra, giám sát tình hình hoạt động của các doanh nghiệp có vốn góp của Cảng Đà Nẵng: Danalog, Danatug thông qua Người đại diện phần vốn của Cảng Đà Nẵng;

- Giám sát chỉ đạo công bố thông tin với mục tiêu đảm bảo tính minh bạch, kịp thời, đúng quy định; chế độ Báo cáo thường niên, Báo cáo tài chính định kỳ;

- Tăng cường công tác phối hợp giữa HĐQT, Ban điều hành, Ban kiểm soát trong việc triển khai các nghị quyết của ĐHCĐ và của HĐQT, phối hợp chặt chẽ, đảm bảo đúng theo các quy định của pháp luật hiện hành và các qui định nội bộ trong công tác quản lý, điều hành, kiểm soát rủi ro của Cảng Đà Nẵng;

d. Hoạt động của thành viên Hội đồng quản trị độc lập

Sự tham gia của thành viên độc lập hội đồng quản trị giúp duy trì sự minh bạch trong quá trình tổ chức và hoạt động của công ty. Sự có mặt của các thành viên Hội đồng quản trị độc lập góp phần nâng cao hiệu quả hoạt động của hội đồng quản trị, cải thiện chất lượng quản trị tại công ty.

Kết quả đánh giá của Thành viên HĐQT độc lập về hoạt động của HĐQT: Trong năm 2023, các thành viên HĐQT độc lập đã thể hiện được vai trò của mình trong việc tham gia phản biện, kiểm soát mục tiêu sản xuất kinh doanh; đóng góp ý kiến tích cực trong việc triển khai các Nghị quyết, Quyết định vì mục tiêu lợi ích của công ty. Đồng thời, cùng chia sẻ kiến thức và kinh nghiệm với Ban điều hành trong việc đào tạo, phát triển nguồn nhân lực cũng như công tác quản trị của công ty.

e) Danh sách các thành viên Hội đồng quản trị có chứng chỉ đào tạo về quản trị công ty, tham gia các chương trình về quản trị công ty trong năm: Không

2. Ban Kiểm soát

a. Thành viên và cơ cấu của Ban kiểm soát:

Stt No.	Thành viên BKS/ Ủy ban Kiểm toán	Chức vụ	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên BKS/ Ủy ban Kiểm toán	Trình độ chuyên môn
1	Phan Thị Nhị Hà	Trưởng Ban	Ngày bắt đầu là Trưởng Ban Kiểm	Cử nhân kinh tế- chuyên ngành kế toán

			soát 19/6/2019	DN
2	Trần Thị Kiều Oanh	Thành viên	Ngày bắt đầu là Thành viên Ban Kiểm soát 19/6/2019	Cử nhân kinh tế- chuyên ngành kế toán DN
3	Nguyễn Quang Phát	Thành viên	Ngày bắt đầu là Thành viên Ban Kiểm soát 19/6/2019	Cử nhân kinh tế chuyên ngành kế toán

b. Hoạt động của Ban kiểm soát

Thực hiện nhiệm vụ được Đại hội đồng cổ đông giao, trong năm 2023, Ban Kiểm soát đã thực hiện giám sát hoạt động của Hội đồng quản trị, Ban điều hành và kiểm tra hoạt động SXKD của Công ty CP Cảng Đà Nẵng. Quá trình thực hiện kiểm tra, giám sát đảm bảo tính trung thực và căn trọng, đạo đức nghề nghiệp, không cản trở đến hoạt động sản xuất kinh doanh của đơn vị.

- Trong năm 2023, Ban kiểm soát có 04 cuộc họp, định kỳ mỗi quý một lần, theo quy định tại Điều lệ Công ty. Ngoài ra BKS cũng đã thường xuyên trao đổi, đánh giá các vấn đề liên quan công tác quản lý, điều hành hoạt động SXKD của Công ty phục vụ cho cho mục đích kiểm soát của BKS.

- Kiểm tra, giám sát tình hình triển khai thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh, dịch vụ toàn Công ty thông qua các báo cáo hàng tháng, quý và cả năm 2023.

- Giám sát việc tuân thủ Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông năm 2023, việc chấp hành Điều lệ Công ty, Pháp luật Nhà nước và các Quy chế, quy định, nghị quyết, quyết định của HĐQT và Ban điều hành trong công tác quản lý, điều hành thực hiện nhiệm vụ năm 2023.

- Tham gia ý kiến với HĐQT, Ban điều hành Công ty về các vấn đề liên quan đến hoạt động kinh doanh của Công ty thông qua việc tham dự các cuộc họp HĐQT và các cuộc họp với Ban điều hành.

- Tham gia đóng góp ý kiến sửa đổi, bổ sung, soát xét hệ thống tài liệu quản trị trong Công ty.

- Thẩm định Báo cáo tài chính nhằm đánh giá tính trung thực và hợp lý của các số liệu tài chính, phù hợp với chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán và các chính sách, quy định pháp luật có liên quan.

- Thông qua các nội dung, quy trình về đấu thầu lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập để kiểm toán BCTC năm 2023.

- Thông qua hoạt động kiểm tra giám sát, BKS đưa ra các ý kiến, kiến nghị với HĐQT, BDH về các biện pháp tăng cường kiểm soát, giảm thiểu rủi ro, đảm bảo tuân thủ các quy định pháp luật, Điều lệ, quy định nội bộ, góp phần nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động và hoàn thành tốt nhiệm vụ SXKD trong năm 2023.

- Trong năm 2023, Công ty đã xây dựng và ban hành 26 văn bản quy phạm pháp luật: 01 Điều lệ, 05 quy chế, 04 quy định, 15 quy trình, 01 thỏa ước LĐ tập thể trong tổng số 96 các văn bản quy phạm pháp luật hiện có của Công ty. Đây là hành lang pháp lý quan trọng để Công ty có cơ sở thực hiện tuân thủ theo quy định pháp luật.

- Công ty thực hiện công bố thông tin công khai, minh bạch, kịp thời theo đúng quy định pháp luật.

- Bên cạnh những kết quả đạt được, Ban điều hành cần đẩy mạnh công tác đầu tư các dự án được Đại hội đồng cổ đông thông qua và của HĐQT.

- Đối với cổ đông: Trong năm 2023, Ban kiểm soát không nhận đơn thư yêu cầu hay khiếu nại của cổ đông hay nhóm cổ đông.

- Ban kiểm soát đã tổ chức các cuộc họp phân công nhiệm vụ các thành viên trong Ban, lập kế hoạch kiểm tra giám sát trong năm 2023:

Stt	Thành viên BKS	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Tỷ lệ biểu quyết	Lý do không tham dự họp
1	Phạm Thị Nhị Hà	4	100%	100%	
2	Trần Thị Kiều Oanh	4	100%	100%	
3	Nguyễn Quang Phát	4	100%	100%	

3. Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban giám đốc và Ban kiểm soát

a. Lương, thưởng, thù lao, các khoản lợi ích:

Đơn vị tính: VNĐ

STT	Chức danh	Số lượng	Mức thù lao (đồng/người/tháng)	Tổng cộng (đồng/năm)
1	2	3	4	$5 = 3 \times 4 \times (12)$
I	Hội đồng quản trị	06		
1	Chủ tịch HĐQT	01	20.000.000	240.000.000
2	Thành viên HĐQT	05	14.000.000	840.000.000
II	Ban Kiểm soát	02		
1	Trưởng BKS	01	14.000.000	168.000.000
2	Thành viên BKS	01	12.000.000	144.000.000
	Tổng cộng			1.392.000.000

Tổng số thù lao đã trả cho các thành viên HĐQT, BKS trong năm 2023 là 1.392.000.000 đồng (Bằng chữ: Một tỷ ba trăm chín mươi hai triệu đồng). Khoản thù lao này thực hiện đúng theo Điều 5.2 Nghị quyết Đại hội cổ đông thường niên năm 2023 số 43/NQ-DHCD ngày 31/3/2023 của Công ty cổ phần Cảng Đà Nẵng.

b) **Giao dịch cổ phiếu của cổ đông nội bộ:** Không

c) **Hợp đồng hoặc giao dịch với cổ đông nội bộ:**

Trong năm 2023, Công ty có phát sinh hợp đồng giao dịch với Người có liên quan như các công ty có cùng chung chủ sở hữu là công ty mẹ VIMC, gồm: Công ty CP Cảng Quy Nhơn; Công ty Vận tải biển VIMC; Công ty TNHH MTV Vận tải Biển Đông; và các công ty liên kết là Công ty CP Logistics Cảng Đà Nẵng; Công ty CP Tàu Lai Cảng Đà Nẵng; công ty có chung lợi ích: Công ty WanHai Lines Ltd.

d) **Việc thực hiện các quy định về quản trị công ty:** Công ty đang triển khai, thực hiện theo Quy chế nội bộ về quản trị công ty số 609/QĐ-HĐQT ngày 20/4/2021.

VI. Báo cáo tài chính

1. Ý kiến kiểm toán

Theo ý kiến kiểm toán của Công ty TNHH Hãng kiểm toán AASC, báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2023 đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty cổ phần Cảng Đà Nẵng cùng ngày cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm kết thúc cùng ngày, phù hợp với các Chuẩn mực Kế toán, Chế độ Kế toán Doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính.

2. Báo cáo tài chính được kiểm toán

Đính kèm tài liệu và đã được đăng trên trang thông tin điện tử của Công ty là danangport.com theo quy định.

XÁC NHẬN CỦA ĐẠI DIỆN PHÁP LUẬT

